TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/DS-ST
Ngày: 03-8-2022
V/v "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay và mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Văn Học

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chung
2. Ông Trần Văn Nam

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên toà*:** Bà My La - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 179/2021/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2021 về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay và mua bán tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST- DS ngày 08 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2022/QĐST-DS ngày 26-7-2022; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Trung V; sinh năm 1965.
Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Trương Thị H (tên gọi khác: B); sinh năm 1979.
Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Ông V, bà H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai, ông Trần Trung V trình bày: Năm 2016 bà H có ứng số tiền 50.470.000đ, hẹn đến cuối năm thu hoạch cà phê sẽ thanh toán trả nhưng chưa trả. Ông đã đòi nhiều lần nhưng không trả, ngày 28-01-2019 bà H viết giấy cam kết kể từ tháng 3-2019 mỗi tháng sẽ trả cho ông 2.000.000đ nhưng cũng không trả. Nay yêu cầu bà H phải trả cho ông số tiền 50.470.000đ.

Tài liệu, chứng cứ: Giấy cam kết trả nợ bản chính ghi ngày 28-01-2019 trên giấy kẻ ngang có chữ ký ghi họ tên người viết giấy cam kết Trương Thị H (B).

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bà Trương Thị H đều vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông V; bà H có trách nhiệm thanh toán trả ông Viện số tiền 50.470.000đ; các đương phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, ông Trần Trung V là nguyên đơn vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Trương Thị H là bị đơn vắng mặt mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Giữa ông Trần Trung V và bà Trương Thị H có quan hệ vay tiền và ứng cà phê với nhau từ năm 2016, đến năm 2017 bà H còn nợ ông V số tiền 50.470.000đ và đến ngày 28-01-2019 bà H viết giấy cam kết kể từ tháng 3-2019 mỗi tháng sẽ trả cho ông 2.000.000đ nhưng đến nay chưa trả nên ông Trần Trung V khởi kiện là có căn cứ.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Trần Trung V yêu cầu bà Trương Thị H có trách nhiệm trả nợ số tiền gốc 50.470.000đ là có căn cứ chấp nhận.

[4] Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Trung V, cần buộc bà Trương Thị H có trách nhiệm trả cho ông V số tiền 50.470.000đ là phù hợp.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc bà Trương Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (50.470.000đ x 5% =) 2.523.000đ là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 430; Điều 440; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ông Trần Trung V về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay và mua bán tài sản" với bà Trương Thị H.

Buộc bà Trương Thị H có trách nhiệm trả cho ông Trần Trung V số tiền 50.470.000đ.

Kể từ ngày ông V có đơn yêu cầu thi hành án, bà H còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Bà Trương Thị H chịu 2.523.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Trần Trung V số tiền 1.261.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006366 ngày 13-12-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đới Văn Học